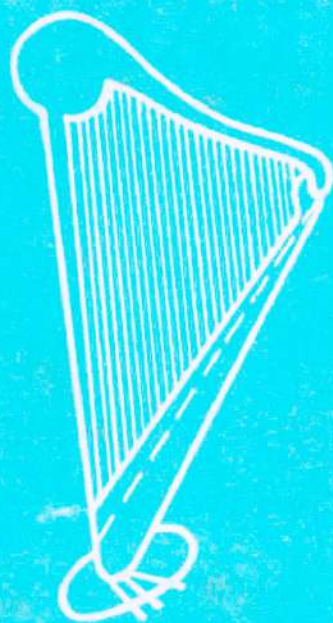


HỒNG Y GIÁO CHỦ
GIUSE MARIA TRỊNH VĂN CĂN

HỌC NHẠC HỌC ĐÀN HỌC HÁT



TOÀ TỔNG GIÁM MỤC HÀ NỘI

1989

PHẦN THỨ NHẤT

HỌC NHẠC

III

ĐỆM BÀI HÁT

(Trích trong sách

HỌC NHẠC

HỌC ĐÀN

HỌC HÁT

Của Đức Cố Hồng Y Giuse Maria Trịnh Văn Căn

từ trang 81 – 99)

NHỮNG ĐIỀU CẦN THIẾT CHUẨN BỊ CHO VIỆC SOẠN ĐỆM

I-Tác dụng của phần đệm

Trong một bài hát, giai điệu tuy bản thân nó đang mang một ý niệm tương đối rõ nét về một hòa âm, để ta căn cứ vào đấy đặt hay chọn hợp âm cho thích hợp. Bản thân giai điệu thật ra chưa thật hoàn chỉnh lắm, mà muốn biểu hiện thật đầy đủ hoặc làm cho phong phú, khắc họa rõ nét hơn, thì phải nhờ đến phần đệm.

1- Phần đệm có tác dụng:

- *Tăng cường nhịp điệu* cho bài hát, ta hát bài hành khúc chẳng hạn, nếu bỏ phần đệm sẽ không đủ sức mạnh, cường độ thể hiện tư tưởng của bài hát.
- *Tăng cường, hỗ trợ và là chỗ dựa* cho người hát khỏi lạc giọng, khỏi chênh giọng.
- Nhờ có phần đệm mà hát được thể hiện phong phú thêm.

Ví dụ:

- + Bài hùng tráng, phần đệm mạnh mẽ thì bài được thể hiện tốt hơn.
- + Bài buồn, nhất là các bài về mùa chay, mùa áp, phần đệm dùng những bán cung, những hợp âm giảm nhiều, gây cảm giác sâu lắng hơn.

2- Phần đệm làm nhiệm vụ:

- + *Dạo đầu* cho người hát chuẩn bị nghe, thử cao độ vào cho chính xác.
- + *Làm cầu nối*, nối câu 1,2,3... với những bài có hai lời trở lên.
- + *Kết thúc* bài hát cho chắc chắn, không bị cụt hững.

Nói tóm lại phần đệm không thể xem thường, những ai nắm được nghệ thuật đệm, ở đó bài hát được nâng lên, có tính nghệ thuật hơn, lời cầu nguyện chắc chắn sẽ sâu sắc hơn.

II- Các loại hình đệm :

Nói chung có nhiều cách đệm, từ đơn giản đến phức tạp, ở đây ta chỉ xem xét hai cách đệm cơ bản nhất và thích hợp hơn cả, đó là cách đệm :

- Đệm có giai điệu.
- Đệm không có giai điệu kèm theo.

Tuy tách bạch ra như vậy thiết nghĩ cả hai phần đều cần cả, vì khi dạo bài ta phải đánh đoạn nhạc mà người khác nghe phải biết là gì, cao thấp ra sao để vào đúng lúc, đúng chỗ.

Khi ban hát đã vào rồi, người đàn cũng phải đánh đúng, rõ nét và nhất là chỗ ngân dài phải đánh thêm nét nhạc nào nối vào cho gọn, cho hay, đó là ta đã dùng kiểu đệm thoát ra giai điệu bài hát rồi.

1- Phần đệm kèm theo giai điệu tức là cả giai điệu, cả phần hòa âm được đánh cùng một lúc, dù có người hát hay đàn không, vẫn nhận ra là bài gì.

Dùng loại này, giai điệu của bài nằm ở bề trên cùng, phổ cập, dễ hát hơn, và đối với người mới học đệm, dễ tiếp thu hơn.

Ví dụ:



2- Phần đệm không kèm theo giai điệu, nếu đánh riêng đàn khi bắt đầu vào bài hát sẽ chỉ thấy các hợp âm nối nhau theo một nhịp điệu giống như bài hát đang đệm.

Điều này ta gọi là *dùng âm hình để đệm*, nghệ thuật hơn và hay hơn.

Dùng loại này, phần đệm thể hiện rõ nét nội dung của bài hát hơn.

Ví dụ:

Hát

Tung hô Nữ Vương cao sáng hiển vinh.

Đàn

Hoặc sử dụng âm hình rải để đệm :

Hát

Đàn

Trên đây là hai cách đệm cơ bản nhất, nhìn chung từng loại, tách biệt ra để thấy rõ, nhưng thực tế mà nói, ta dùng lẫn lộn cả hai loại mới thích hợp cho người đệm đàn. Dùng riêng từng loại đều có bất lợi như trên ta đã phân tích.

Đối với người đệm đàn rất cần sự linh hoạt, chắc chắn trong khi đệm, vì như vậy mới bảo đảm cho người hát có chỗ dựa vững chắc, đó là chưa nói đến những lúc người đệm đàn còn cứu cả người hát khỏi lạc giọng, hát sai.

Một điều đặc biệt cần nhấn mạnh với người đệm đàn là, đàn chỉ làm nhiệm vụ hỗ trợ và tôn người hát lên, tuyệt đối đừng lấn át người hát.

III- Về khúc thức và kết

Âm nhạc cũng như văn thơ, các chữ cái ghép lại thành chữ, thành vần, thành đoạn, thành chương.

a) Âm nhạc ta có thể coi *phách* giống như *vần*, mỗi *vần* có thể có nhiều *chữ cái*.

Vần 1 chữ cái : 

Vần 2 chữ cái :  hay 

Vần 3 chữ cái :  hay 

Vần 4 chữ cái : 

b) Thấy rõ được vần, ta cũng sẽ hiểu được tiết nhạc.

1- **Tiết nhạc** là nét nhạc có thể tạm ngắt ở một *phách* nào đó, và nếu chia nhỏ nữa ra thì không còn ý nghĩa

Ví dụ:



Lạy Đức Mẹ Hà - Nội Nữ Vương nước Việt Nam

2- **Câu nhạc**: Các tiết nhạc hợp lại thành câu nhạc. Câu nhạc có thể coi từ 2 tiết nhạc trở lên.

Ví dụ:

a

Câu nhạc

tiết 1 tiết 2

b

câu nhạc

Tiết 1 Tiết 2 Tiết 3

Trong văn học mỗi câu được xác định bằng dấu chấm, còn trong âm nhạc các câu được phân biệt bằng *hợp âm kết*. Kết ở câu nhạc gọi là *kết tạm* hay *kết nửa*.

3- **Đoạn nhạc:** Các câu nhạc hợp lại với nhau thành đoạn nhạc. Phổ biến nhất là loại đoạn nhạc gồm 2 câu. Loại đoạn nhạc gồm 3 câu hay một câu thì ít gặp hơn.

Cuối đoạn nhạc bao giờ cũng có *hợp âm kết*. Kết ở cuối đoạn nhạc gọi là *kết trọn* hay *kết hẳn*.

Ví dụ:

Câu 1

Tiết 1 Tiết 2

Câu 2

Kết nửa

Tiết 1 Tiết 2

Kết trọn

Có những bản nhạc hay bài hát mà nội dung của nó được diễn đạt đầy đủ bằng một đoạn nhạc. Nhưng lại có những bài phải dùng hai hay ba đoạn nhạc kết hợp lại mới đủ để thể

hiện nội dung. Người ta gọi bài được viết ở hình thức một đoạn, hình thức hai đoạn, hình thức ba đoạn v.v...

1) Hình thức một đoạn: Bài "Giêsu Chí Nhân" trong Thánh ca I là bài hát được viết ở hình thức một đoạn.

2) Hình thức hai đoạn: Bài "Tung hô Nữ Vương" được viết ở hình thức hai đoạn, đoạn một là phần điệp khúc, đoạn hai là phần phiên khúc.

Phần A: đoạn I

Ở bài này, đoạn có 2 câu, mỗi câu 12 nhịp, mỗi câu có ba tiết nhạc (phân câu). Vì câu 1 và câu 2 dài 12 nhịp như nhau, nên ta thấy chúng vuông vắn, cân đối, sự nhắc lại ở câu 2 giống như câu 1, chỉ khác ở nốt kết là chủ âm tạo thành sự so sánh với câu 1.

Toàn bộ đoạn trên ta gọi là phần A cũng chính là Điệp khúc của bài. Cả đoạn dài 24 nhịp.

- Phần Tiểu khúc (phiên khúc) cũng có kết cấu giống như trên ta gọi là phần B - Điều khác biệt là ở chỗ ngắn hơn do câu nhạc chỉ có 2 tiết nhạc, nên câu đã ngắn mà đoạn cũng ngắn. Ở đây 2 câu nhạc cũng dài 8 nhịp như nhau, và cả đoạn 16 nhịp.

Phần B : đoạn II

Xác định hợp âm kết : Đã xác định câu, đoạn rồi, ta xem xét đến chấm kết

Đoạn I :

- Hết câu 1 nốt Rê dùng được 2 hợp âm.

+ Nếu dùng hợp âm Chủ sẽ là kết không hoàn toàn.

+ Nếu dùng hợp âm Ắt sẽ là kết nửa (hoặc gọi là kết mở).

- Hết câu 2 cũng là kết đoạn I. Chắc chắn phải chọn hợp âm Chủ và kết hoàn toàn rồi.

Nốt La cuối bài dùng D7 tiến tới nốt Son là hợp âm Chủ kết thúc hoàn toàn.

Đoạn II xử lý hợp âm cũng giống như đoạn I.

Cho đến lúc này chắc chúng ta đã thấy tầm quan trọng không thể thiếu được, nếu không học các loại kết, giải quyết hợp âm D7 về Chủ ở những chỗ chấm kết.

Nếu không thấy D7- T sẽ không thấy đâu là câu, là đoạn, cũng chính dựa vào hai hợp âm này ta mới tìm được kết câu, kết đoạn.

3) Hình thức ba đoạn: Bài "Kính mừng Maria" trong Thánh ca II là bài viết ở hình thức ba đoạn

- Loại bài 3 đoạn : A - B - Á và A - B - C

Loại bài 3 đoạn có 2 hình thức :

a) A - B - Á: đoạn Á là đoạn giống hệt như A, ta gọi là sự tái hiện lại ở cuối bài.

Hình thức A - B - Á có thể không chuyển giọng, nếu có thì chuyển ở phần B tạo ra sự khác biệt về mặt giọng điệu, cho ta thấy sự khác biệt giữa A và B

Trong nhạc phục vụ nghi lễ hiện nay, xử dụng các bài hát theo lối mới, tuy không có kết cấu 3 đoạn nhiều, nhưng vì tính chất tái hiện của đoạn Á nên cũng giống như bài có Điệp khúc ta coi là A, Phần khúc coi là B, và quay lại Điệp khúc ta coi là Á cũng tạm được.

Điệp khúc Tiểu khúc Điệp khúc để kết

A B Á

b) Hình thức 3 đoạn A - B - C (cả 3 đoạn đều khác nhau) thường là chuyển giọng ở mỗi đoạn, nhất là A - B. Hình thức này rất ít dùng so với loại A - B - Á trên.

Ví dụ: Bài Kính mừng Ma-ri-a

Đoạn I Đô T



Đoạn II Son T



Đoạn III La t





Là bài dạng A - B - C, ta thấy tác giả dùng 3 giọng khác nhau :

Đoạn I giọng Đô trưởng

Đoạn II giọng Son trưởng

Đoạn III giọng La thứ.

Đều là quan hệ gần,

Son là Át của Đô

La là song song của Đô.

Nếu chuyển giọng xa quá, sẽ khó về được giọng chính mà lại phải dùng nhạc nốt dài, đưa dần về giọng chính.

Trên đây chúng ta đã xem xét kết cấu bài hát từ

một đoạn (A) .

hai đoạn(A - B)

ba đoạn(A - B - Á và A - B - C)

Ta cũng phải loại trừ bài trường ca, nối tiếp nhau rất nhiều bài nhỏ, bởi vì bản thân âm nhạc dùng khúc thức ít đoạn không chứa đựng nổi vấn đề nhiều mặt của lời ca.

Chú ý: nắm được hình thức của tác phẩm, hiểu được khái niệm về sự phân chia đoạn nhạc, câu nhạc, tiết nhạc... sẽ giúp ta biết chọn và đặt hợp âm kết cho chính xác.

+ Kết câu thường dùng hợp âm D

+ Kết đoạn thường dùng hợp âm T

Tuy nhiên tùy bài cụ thể cũng có thể có những sự thay đổi nào đó.

CÁC BƯỚC CHUẨN BỊ ĐỂ SOẠN PHẦN ĐỆM

Khi ta cầm một bài hát, muốn đệm. đầu tiên ta phải nắm qua một số điều sau đây :

Quyết định hợp âm đệm:

Xác định giọng, điệu

Xác định kết cấu, đoạn

Nắm giai điệu cho chắc để chọn lựa hợp âm(phân biệt nốt trong, nốt ngoài hợp âm), để chọn hợp âm đệm cũng như chọn hợp âm kết.

Viết bè trầm: Vì là cơ sở của hòa âm, quyết định âm hưởng và để tránh các lỗi song song.

Hoàn chỉnh các hợp âm cho từng nhịp, phách.

Tìm âm hình, tiết tấu thích hợp cho yêu cầu nội dung của bài hát.

Sau khi làm qua các bước trên, ta sẽ căn cứ vào đây mà chọn và soạn ra hai loại hình :

Đệm có giai điệu.

Đệm không có giai điệu.

I- Bước 1 : Quyết định hợp âm

Dùng hợp âm đệm cho một giai điệu nào đó cần phải dùng đúng mức về mặt thời gian, không nên quá ngắn, tối thiểu cũng phải 1 phách, 2, 3 phách, có khi mấy nhịp. Nếu ta dùng thay đổi nhanh quá, người nghe sẽ có cảm tưởng thiếu vững vàng, thiếu chủ định.

Cần phải nhắc một số người, do chưa được học hòa âm, nên lúc đệm cứ liên tục thay đổi hòa âm, chạy lung tung để tỏ ra là mình phong phú, nhưng sự thật rất tai hại, hết sức tránh.

Nhưng nếu ta lại chỉ dùng một vài hòa âm thôi, sẽ rơi vào thể nghèo nàn, đơn điệu. Âm nhạc lúc này thiếu sức thuyết phục và thậm chí làm cho người nghe sốt ruột, khó chịu nữa.

Muốn lựa chọn để đi tới quyết định hợp âm, thì việc đầu tiên là phải xác định giọng điệu, sau đó nắm được câu đoạn một cách vững vàng, để xem giai điệu của chúng cho ta những nốt tạo ra hợp âm gì .

Muốn làm tốt phần này ta phải nắm vững các nốt ngoài hợp âm (ở phần hòa âm).

- Nốt lướt
- Nốt thêu
- Nốt sớm
- Nốt muộn

Fa T

T D7 T D6 ts VI S D6

Ta thấy 2 nhịp đầu, giai điệu tạo nên hợp âm chủ.

- Nhịp 3 có nốt La thêu trên dùng D7 về T ở nhịp sau vì là kết phân câu.

- Nhịp 5 dùng D6.

- Nhịp 6 dùng tsVI, nốt Mi thì yếu coi là lướt quãng 3 xuống Rê nhịp sau.

- Nhịp 7 dùng S về D6, có nốt Mi thêu trên.

Ở đây ta cần lưu ý, đã là kết câu, kết đoạn thì phải hết sức để ý đến hợp âm D7 - T, nếu không có nó thì coi như chưa ra kết.

II- Bước 2 : Viết bè trầm

Chú ý đến bè trầm và phác qua nét đi của bè này. Trong hòa thanh, bè trầm làm cơ sở của hợp âm, nên nó được coi rất quan trọng, vừa quyết định thể đảo của hợp âm, vừa kết hợp với cả giai điệu nữa.

Do đặc điểm riêng của bè trầm, nên giữa bè trầm và bè giai điệu tránh tạo quãng 5 và 8 song song, nhưng nếu nó ngược hướng nhau ở 2 bè thì được, đặc biệt ở kết tấu.

Dùng thể đảo cũng phải chú ý sao cho phù hợp, thể đảo 1 dùng nhiều hơn cả, làm cho hợp âm sinh động, lưu loát. Thể đảo 2, dùng làm hợp âm trước D7-- T để kết thì rất tốt.

III- Bước 3 : Hoàn chỉnh hợp âm cho từng nhịp, phách.

Sau 2 bước trên, ta sẽ dùng hòa âm 4 bè phân phối đều hai tay.

Hòa thanh 4 bè là cơ sở để đệm (tuy vậy cũng không cố định như thế). Chú ý đến sự tiến hành các bè cho đẹp, tránh quãng xấu, cứng. Đặc biệt ưu tiên tiến liên bậc trong cùng bè.

Đàn

Hát

t D7 t TDIII TsVI D9 TDIII

IV- Bước 4 : Tìm âm hình, tiết tấu thích hợp với phần soạn đệm cho phù hợp nội dung bài hát.

Ta có thể xử dụng một hợp âm này chuyển sang hợp âm kia, biến đổi thành ra nhiều mẫu, nhiều kiểu đệm khác nhau.

Ví dụ:



Trong bốn bước chuẩn bị trên đây cho phần đệm của một bài hát, không phải lúc nào ta cũng lần lượt tiến hành máy móc, cứng nhắc, cũng có những bài ta có thể bỏ đi những bước không cần thiết ban đầu, vì khi ta đã nắm vững hòa âm và xử dụng một cách thành thạo rồi, thì chỉ soạn những bước cuối cùng thôi.

Cần chuẩn bị một cách cẩn thận cho những chỗ kết câu, kết đoạn.

PHẦN ĐỆM CÓ KÈM THEO GIAI ĐIỆU

Nói tới cách đệm có giai điệu, ta thấy lối đệm này có đặc điểm quần chúng, phổ cập hơn, có tính chất :

- Tăng cường thêm cho giai điệu bài hát.
- Làm phong phú về màu sắc giữa bè giai điệu người hát và của đàn.
- Là chỗ dựa vững chắc cho người hát khỏi bị lạc giọng. Về các bước chuẩn bị ta đã xem xét ở phần "*Các bước chuẩn bị để soạn phần đệm*", với hình thức này ta chỉ cần lưu ý thêm mấy điểm sau :

- Giai điệu cùng với người hát sẽ cùng là bè 1 của phần soạn cho đàn.
- Bè trầm ta đã soạn qua như bước hai ở phần "*Các bước chuẩn bị...*"
- Những nốt còn lại của hợp âm sẽ nằm giữa bè giai điệu và bè trầm.
- Chú ý đặt nốt còn lại của hợp âm vào phách mạnh, phần mạnh trong nhịp.



Chú ý nhịp lấy đà đừng đặt phần đệm mà chỉ nên đánh đơn, chờ đầu nhịp sau vào phách mạnh mới đặt hợp âm.

Đối với bài hành khúc, mạnh mẽ, các hợp âm sẽ nhiều nốt hơn



Bề trầm lúc này tăng cường sức mạnh cho bề giai điệu nên cùng đánh cả nét nhạc mở đầu của nhịp lấy đà.

Với những bài có giai điệu êm ái, nhẹ nhàng ta dùng phần đệm thoáng hơn và mỏng mảnh hơn tạo nên sự cân đối cho phù hợp với nội dung của toàn bài.





Ta thấy các hợp âm chậm rãi, rải ra từng phách một. Ở nhịp 3/4, hợp âm ba đánh rải vừa gọn 3 phách. Cuối câu sẽ tạo nên nét đi liền nhằm ý định tạo ra sự thư thái, triền miên.

Khi ta gặp bài hát có loại nhịp 3/8 nên nhớ mỗi nhịp có 3 phách, mỗi phách là một phách 1 là phách mạnh.



Nếu gặp nhịp 6/8 sẽ có 2 phách - phách 1 mạnh phách 2 nhẹ - Mỗi phách là  hay 



Phần này chúng ta nên nắm vững kỹ càng và tập soạn nhiều, vì nó giúp ta nhiều hơn cả và cũng thiết thực hơn cả.

PHẦN ĐỆM KHÔNG KÈM THEO GIAI ĐIỆU

Đệm không kèm theo giai điệu giúp cho cả người đệm, người hát biểu lộ đầy đủ khả năng sáng tạo. Phần đệm này đánh lên sẽ không thấy được rõ là bài gì, mà chỉ còn lại các âm hình, các hòa âm nối nhau một cách biến ảo.

Tất cả những bài hát, không ít thì nhiều đều cần cả hai cách đệm có giai điệu và không có giai điệu. Thực tế chính là sự pha trộn cả hai nghệ thuật đệm vào cùng một bài. Khi ta dạo bài hát cần đến lối đệm có giai điệu, người nghe, người hát mới kịp nhận ra đó là bài gì, mà chuẩn bị vào bài.

Đặc biệt số IV của phần "Các bước chuẩn bị để soạn phần đệm" chuyển hợp âm ra âm hình tiết tấu, đóng vai trò quan trọng cho phần đệm này.

Sau khi ta làm đủ các bước rồi ta sẽ chuyển hợp âm sang âm hình đệm toàn bài.

Cũng thí dụ bài "Cung chúc Trinh Vương" ở phần "Các bước chuẩn bị..." là bài ở dạng hợp âm chính cho từng nhịp, sau đây mới chuyển ra âm hình của phần đệm.

Hát

Cung chúc Trinh Vương không; hề nhiễm tội truyền...

Đàn

t ————— D7 ————— t

Hát

Đàn

TDIII TSVI D7 → TDIII

Hoặc bài "Sao biển", với loại nhịp 6/8 vừa uyển chuyển êm dịu, rất thích hợp với loại đệm này.

Hát

Đàn

Lạy Mẹ là ngôi sao sáng

Âm hình chẳng qua chỉ là những hợp âm đánh rải ra và bố trí sao cho chúng gọn ghẽ.

PHẦN ĐỆM CÓ DẠO ĐẦU CẦU NỐI VÀ KẾT THÚC.

I- Dạo đầu:

Thông thường người đệm đàn phải dạo một vài nhịp trước khi hát vào bài để giúp người hát nắm được cao độ và tốc độ của bài hát, đồng thời chuẩn bị sắc thái tình cảm cho người hát và người nghe nữa. Tùy bài hát, tùy hoàn cảnh cụ thể mà dạo đầu có thể ngắn hay dài.

Có hai cách dạo đầu :

1 - Dạo đầu bằng chính giai điệu của bài hát: Có thể lấy một câu ở cuối đoạn hay một câu ở ngay đầu bài hát để dạo đàn. Nhưng quan trọng là phải đưa được về kết ở bậc chủ và tránh đàn dài quá để phải dừng lại nửa chừng.

a - Với những bài trầm hùng - sôi nổi.

Vạn tuê...

b - Bài nhẹ nhàng, thoáng nốt, đều đặn không có những nhịp cần nhấn mạnh : Bài Lạy Thánh Giu-se



c - Buồn, nặng nề, không nên đánh nhanh : Bài Giờ Tử Nạn



2 - Đạo đầu không bằng giai điệu của bài hát:

Cách làm này khó hơn vì phải có một quá trình dậm dần, phải có sự chủ động sáng tạo thì mới không bị lúng túng khi đạo đầu bằng phương pháp này. Nói chung là nên đạo bằng tiết tấu của bài hát, và giai điệu do người dậm sáng tạo ra để đạo đầu phải có chung tính chất, sắc thái, tình cảm của bài sắp hát.

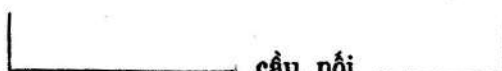
II - Đoạn liên kết tức cầu nối

là bộ phận nối liền các đoạn, các câu nhạc, chỉ dùng cho đàn để nối mà không có tiếng hát.

1- Ví dụ : Trong "KINH TIN KÍNH III", có dùng đến cầu nối viết sẵn để chuyển từ giọng trưởng sang giọng thứ.



Được tạo thành



Vì loài người

Sau đó báo tin cho "sự sống lại" thì lại trở về giọng cũ - âm nhạc lúc này bừng sáng. Vì từ giọng thứ nay trở về giọng trưởng.



2 - Bài "ĐỨC MARIA NỮ VƯƠNG VINH QUANG"

Nửa đầu giọng Đô trưởng, sau khi nghỉ ở giữa 6 phách, (nốt Đô) chuyển sang La thứ là giọng song song, cùng chung hóa biểu. Lúc này ta dùng cầu nối báo trước sự xuất hiện của giọng La thứ



III - Âm hưởng kết thúc :

Là bộ phận đánh sau khi đã hết bài hát, có mục đích tăng màu sắc và cảm giác trước khi kết thúc.

1- Ví dụ: Bài "AVE MARIA"



Tạo cảm giác bằng khuông, chìm đắm trong suy tư, dùng các hợp âm nối nhau, rải ra đưa đến sự ổn định hoàn toàn.

2- Ví dụ: Bài "ĐÊM ĐÔNG"

Sau khi đã trình bày xong toàn bộ bài hát rồi, đàn đánh thêm 4 phách dùng tiết tấu  và  gây âm hưởng kết thúc mạnh mẽ, tung bừng.



Tan giá đêm đông ấm thân con người [] đàn đánh []